

Hung Yên, ngày 22 tháng 10 năm 2018

**GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM**  
**Số: 44/2018/ĐKSP**

Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hưng Yên xác nhận đã nhận Bản công bố sản phẩm của:

Tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH dược phẩm NAPHARCO,

Địa chỉ: Km22, Quốc lộ 5, thị trấn Bàn Yên Nhân, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên. Điện thoại: 02213766338

cho sản phẩm; **Thực phẩm dinh dưỡng y học BIO OPTIMUM GOLD**

do Công ty TNHH dược phẩm NAPHARCO, địa chỉ: Km22, Quốc lộ 5, thị trấn Bàn Yên Nhân, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên. Điện thoại: 02213766338

sản xuất, phù hợp quy chuẩn kỹ thuật/quy định/tiêu chuẩn: Luật An toàn thực phẩm; nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 2/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm; nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa; quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Bộ Y tế quy định ô nhiễm tối đa sinh học và hóa học trong thực phẩm; QCVN 8-1:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm”; QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm”; thông tư số 50/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế quy định về giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

**Nơi nhận:**

- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.

**CHI CỤC TRƯỞNG**



**Đỗ Mạnh Hùng**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

**BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: **Công ty TNHH dược phẩm NAPHARCO**

Địa chỉ: Km 22, Quốc lộ 5 thị trấn Bần Yên Nhân, Huyện Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 023213766338

E-mail: napharcovn@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0801082558

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 000030/2016/ATTP - CNĐK, cấp ngày 06/01/2017, nơi cấp: Cục An toàn thực phẩm, Bộ Y Tế.

**II. Thông tin về sản phẩm**

1. Tên sản phẩm: *Thực phẩm dinh dưỡng Y học* **BIO OPTIMUM GOLD**

2. Thành phần:

Hàm lượng có trong 1 gói 3g:

Lactobacillus Acidophilus:  $3 \times 10^8$ CFU

Bifidobacterium:  $3 \times 10^8$ CFU

Streptococcus thermophiles:  $3 \times 10^8$ CFU

Enzyme Amylase: 100 UI

Enzyme Protease: 100 UI

Colostrum (Sữa non): 10mg

Canxi gluconate: 10mg

Vitamin B6 (pyridoxine HCL) : 0,5 mg

Vitamin B2 (Riboflavin): 0,5 mg

Vitamin B5: 2mg

Zinc Gluconate: 4mg

L-Lysine: 20 mg

Taurin: 20mg

Tinh chất men bia: 50mg

Phụ liệu: Lactose, glucose, hương liệu.

3. Trạng thái của sản phẩm:

- Màu sắc: Màu vàng



- Mùi vị: mùi thơm

- Dạng: Cốm

#### 4. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu tạo nên chất lượng của sản phẩm:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức chất lượng
1	Khối lượng	g/gói	$3 \pm 20\%$
2	Độ ẩm	%	< 10
3	Lactobacillus Acidophilus	CFU/gói	$3 \times 10^8 \pm 20\%$
4	Bifidobacterium	CFU/gói	$3 \times 10^8 \pm 20\%$
5	Streptococcus thermophiles	CFU/gói	$3 \times 10^8 \pm 20\%$
6	Hàm lượng acid amin tổng	mg/gói	$50 \pm 20\%$
7	Canxi	mg/gói	$2 \pm 20\%$
8	Zinc	mg/gói	$0,5 \pm 20\%$
9	L-Lysine	mg/gói	$20 \pm 20\%$
10	Taurin	mg/gói	$20 \pm 20\%$
11	Enzyme Amylase	Định tính	Dương tính
12	Enzyme Protease	Định tính	Dương tính
13	Colostrum	Định tính	Dương tính
14	Vitamin B6	mg/gói	$0,5 \pm 20\%$
15	Vitamin B2	mg/gói	$0,5 \pm 20\%$
16	Vitamin B5	Định tính	Dương tính

#### 5. Chỉ tiêu an toàn

##### 5.1. Giới hạn về vi sinh vật

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
----	--------------	-------------	------------

1	TS bào tử nấm mốc, nấm men	CFU/g	10
2	E. Coli	CFU/g	3
3	Coliforms	CFU/g	10
4	CL. perfringens	CFU/g	10
5	B. cereus	CFU/g	10
6	S. Aureus	CFU/g	10
7	Salmollela	CFU/g	0

## 5.2 Giới hạn về kim loại nặng

STT	Tên kim loại nặng	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Pb	ppm	3
2	Hàm lượng Cd	ppm	1
3	Hàm lượng Hg	ppm	0,1

## 5.3. Hàm lượng hóa chất không mong muốn.

Dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, dư lượng thuốc thú y giới hạn theo Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19/12/2007 và QCVN 8-1:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm”.

## 6. Hướng dẫn sử dụng:

### \* Công dụng:

- Cân bằng hệ men vi sinh đường ruột trong các trường hợp bị rối loạn tiêu hóa như: tiêu chảy, phân sống, đầy bụng, khó tiêu, táo bón.

- Bổ sung vitamin B1, Zn (kẽm) giúp trẻ ăn ngon. Cung cấp các dưỡng chất giúp hạn chế còi xương, suy dinh dưỡng ở trẻ.

- Giúp tăng cường tiêu hóa, bồi bổ cơ thể, tăng cường sức đề kháng, nâng cao thể trạng ở người lớn và trẻ em.

### \* Đối tượng sử dụng:

Trẻ em và người lớn bị rối loạn tiêu hóa, phân sống, táo bón, biếng ăn, sức khỏe kém. Trẻ em còi xương, suy dinh dưỡng, chậm lớn.

Trẻ em và người lớn sức khỏe yếu, đang điều trị bằng thuốc kháng sinh.

Sử dụng tốt cho người bị mắc bệnh đại tràng.

**\* Cách dùng:**

- Trẻ từ 6 tháng - 1 tuổi: Dùng 1/2 gói/ ngày x 2 lần/ngày
- Trẻ từ 1-3 tuổi: Dùng 1 gói/ngày 2 x 2 lần/ngày
- Trẻ từ 4-6 tuổi: Dùng 1 gói/lần x 2 lần/ngày
- Trẻ từ 7-12 tuổi: Dùng 1-2 gói/lần x 2 lần/ngày
- Trẻ em từ 12 tuổi trở lên và người lớn: Dùng 1-2 gói/lần x 3 lần/ngày.

*Sử dụng theo sự hướng dẫn, giám sát của nhân viên y tế.*

\* Bảo quản: Nơi khô mát, tránh ánh nắng mặt trời

\**Chú ý:* Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.

Bảo quản sản phẩm nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời.

**7. Chất liệu bao bì, quy cách đóng gói**

Chất liệu bao bì: Được đóng trong gói nhôm, bao bì hộp giấy cứng đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm.

Quy cách bao gói: 3g/1 gói. Hộp 5 gói, Hộp 12 gói, Hộp 20 gói, Hộp 24 gói, Hộp 30 gói, hộp 50 gói, Hộp 100 gói.

**8. Thời hạn sử dụng sản phẩm:**

36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Ngày sản xuất và hạn sử dụng được ghi trên nhãn chính của sản phẩm.

**9. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:**

CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NAPHARCO

Địa chỉ: Km 22 , Quốc Lộ 5, Thị trấn Bàn Yên Nhân, Huyện Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên.

**10. Tên và địa chỉ đơn vị độc quyền phân phối và chịu trách nhiệm đưa sản phẩm ra thị trường:**

Tên công ty: **CÔNG TY TNHH DƯỢC THẢO CÔNG NGHỆ CAO AROVA**

Địa chỉ: Cụm dân cư số 10, thôn 1, Xã Tự Nhiên, Huyện Thường Tín, Hà Nội.



### III. Mẫu nhãn sản phẩm dự kiến (Theo phụ lục đính kèm)

### IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn nhà sản xuất đã xây dựng.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố về chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa sản phẩm vào sản xuất, kinh doanh.

Hung Yên, ngày 05 tháng 9 năm 2018

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)



**GIÁM ĐỐC  
VŨ THỊ LAN**

# DỰ THẢO NHÂN SẢN PHẨM

Thực phẩm dinh dưỡng Y học **BIO OPTIMUM GOLD**

\* **Thành phần:** Hàm lượng có trong 1 gói 3g:

Lactobacillus Acidophilus:  $3 \times 10^8$ CFU  
Bifidobacterium:  $3 \times 10^8$ CFU  
Streptococcus thermophiles:  $3 \times 10^8$ CFU  
Enzyme Amylase: 100 UI  
Enzyme Protease: 100 UI  
Colostrum (Sữa non): 10mg  
Canxi gluconate: 10mg  
Vitamin B6 (pyridoxine HCL) : 0,5 mg  
Vitamin B2 (Riboflavin): 0,5 mg  
Vitamin B5: 2mg  
Zinc Gluconate: 4mg  
L-Lysine: 20 mg  
Taurin: 20mg  
Tinh chất men bia: 50mg  
Phụ liệu: Lactose, glucose, hương liệu vừa đủ 1 gói.

\* **Công dụng:**

- Cân bằng hệ men vi sinh đường ruột trong các trường hợp bị rối loạn tiêu hóa như: tiêu chảy, phân sống, đầy bụng, khó tiêu, táo bón.

- Bổ sung vitamin B1, Zn (kẽm) giúp trẻ ăn ngon. Cung cấp các dưỡng chất giúp hạn chế còi xương, suy dinh dưỡng ở trẻ.

- Giúp tăng cường tiêu hóa, bồi bổ cơ thể, tăng cường sức đề kháng, nâng cao thể trạng ở người lớn và trẻ em.

\* **Đối tượng sử dụng:**

Trẻ em và người lớn bị rối loạn tiêu hóa, phân sống, táo bón, biếng ăn, sức khỏe kém. Trẻ em còi xương, suy dinh dưỡng, chậm lớn.

Trẻ em và người lớn sức khỏe yếu, đang điều trị bằng thuốc kháng sinh.

Sử dụng tốt cho người bị mắc bệnh đại tràng.

\* **Cách dùng:**

- Trẻ từ 6 tháng - 1 tuổi: Dùng 1/2 gói/ ngày x 2 lần/ngày

- Trẻ từ 1-3 tuổi: Dùng 1 gói/ngày 2 x 2 lần/ngày

- Trẻ từ 4-6 tuổi: Dùng 1 gói/lần x 2 lần/ngày

- Trẻ từ 7-12 tuổi: Dùng 1-2 gói/lần x 2 lần/ngày

- Trẻ em từ 12 tuổi trở lên và người lớn: Dùng 1-2 gói/lần x 3 lần/ngày.

*Sử dụng theo sự hướng dẫn, giám sát của nhân viên y tế.*

\* **Bảo quản:** Nơi khô mát, tránh ánh nắng mặt trời

\* **Chú ý:** Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.

Bảo quản sản phẩm nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời.

\* **Thời hạn sử dụng sản phẩm:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

\* **Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:** CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NAPHARCO

Địa chỉ: Km 22 , Quốc Lộ 5, Thị trấn Bàn Yên Nhân, Huyện Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên.

\* **Tên và địa chỉ đơn vị độc quyền phân phối và chịu trách nhiệm đưa sản phẩm ra thị trường:**

CÔNG TY TNHH DƯỢC THẢO CÔNG NGHỆ CAO AROVA

Địa chỉ: Cụm dân cư số 10, thôn 1, Xã Tự Nhiên, Huyện Thường Tín, Hà Nội.

\* **Giá của sản phẩm dự kiến:** 180.000đ/hộp





THÀNH  
SINH  
ẨM  
YÊN

**CÁCH DÙNG:**

- Trẻ từ 6 tháng - 1 tuổi: Dùng 1/2 gói/lần x 2 lần/ngày
- Trẻ từ 1-3 tuổi: Dùng 1 gói/lần x 2 lần/ngày
- Trẻ từ 4-6 tuổi: Dùng 1 gói/lần x 2 lần/ngày
- Trẻ từ 7-12 tuổi: Dùng 1-2 gói/lần x 2 lần/ngày
- Trẻ em từ 12 tuổi trở lên và người lớn: Dùng 1-2 gói/lần x 3 lần/ngày

Sử dụng theo sự hướng dẫn, giám sát của nhân viên y tế

**BAO QUẢN:**  
Nơi khô mát, tránh ánh sáng mặt trời.

**Tên chuẩn:** TCCS

**Đặc quyền phân phối và chịu trách nhiệm:**  
**CÔNG TY TNHH DƯỢC THẢO**  
**CÔNG NGHỆ CAO ARDVA**

**Đ/C:** Cùm dân cư số 10, Thôn 1, X. Tư Nghĩa, H. Thường Tín, Hà Nội

**Sản xuất tại:**  
**CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NÀPHARCO**

**Địa chỉ:** Km 22, Quốc lộ 5, TT. Biên Yên Nhân, H. Mỹ Hào, T. Hưng Yên.

**XSX:**

**NSX:**

**HSD:**



082558-T.N. HHH  
031000018 9161393  
Sản phẩm này không phải là thuốc.  
Không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.

Thực phẩm sinh dưỡng y học

**CÔNG VI SINH**

THÀNH GIA  
ĐINH ĐÔNG TRẺ EM  
TỔ 6 THƯỜNG TÍN

Hỗ trợ điều trị đau bụng, đầy bụng, khó tiêu, tiêu chảy, táo bón, phân sống.

Tăng cường tiêu hóa, bổ bổ cơ thể, hạn chế suy dinh dưỡng, cải xương ở trẻ em.

NGUYỄN LÊU BIOPROBACTERIUM NHẬP KHẨU HẠNG QUỐC

HỢP 30 GÓI X 36

**THÀNH PHẦN: Mỗi gói 3g chứa:**

Lactobacillus Acidophilus	3x 10 <sup>9</sup> CFU
Bifidobacterium	3x 10 <sup>9</sup> CFU
Streptococcus thermophilus	3x 10 <sup>9</sup> CFU
Enzyme Amylase	100 UI
Enzyme Protease	100 UI
Codexinum (Sữa non)	10mg
Canxi gluconate	10mg
Mangan B6 (pyridoxine HCl)	10mg
Mangan B2 (Riboflavin)	0,5 mg
Vitamin B5	0,5 mg
Zinc Gluconate	3mg
L-Xylane	20 mg
Taurin	20mg
Tinh chất men bia	5 - 50mg

**CÔNG DỤNG:**

- Cân bằng hệ men vi sinh đường ruột trong các trường hợp bị rối loạn tiêu hóa như: tiêu chảy, phân sống, đầy bụng, khó tiêu, táo bón.
- Bổ sung Vitamin B1, Zn (kẽm) giúp trẻ ăn ngon. Cung cấp các dưỡng chất giúp hạn chế còi xương, suy dinh dưỡng ở trẻ.
- Giúp tăng cường tiêu hóa, cải bổ cơ thể, tăng cường sức đề kháng, nâng cao hệ miễn dịch ở người lớn và trẻ em.

**BỐI TRƯỜNG SỬ DỤNG:**

- Trẻ em và người lớn bị rối loạn tiêu hóa, phân sống, táo bón, biếng ăn, sức khỏe kém. Trẻ em còi xương, suy dinh dưỡng, chậm lớn.
- Trẻ em và người lớn sức khỏe yếu, đang điều trị bằng thuốc kháng sinh.

Thực phẩm sinh dưỡng y học

**CÔNG VI SINH**

CHUYÊN GIA  
ĐINH ĐÔNG TRẺ EM  
TỔ 6 THƯỜNG TÍN

Hỗ trợ điều trị đau bụng, đầy bụng, khó tiêu, tiêu chảy, táo bón, phân sống.

Tăng cường tiêu hóa, bổ bổ cơ thể, hạn chế suy dinh dưỡng, cải xương ở trẻ em.

NGUYỄN LÊU BIOPROBACTERIUM NHẬP KHẨU HẠNG QUỐC

HỢP 30 GÓI X 36



TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG VÀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM HI-TECH  
HI-TECH APPLIED RESEARCH AND TESTING PRODUCT CENTER

ISO/IEC 17025 - VILAS 866

Địa chỉ: Tầng 3, Lô H6 - Đường D5 - KCN Hòa Xá - Tp.Nam Định

Điện thoại: 0228.3555179 / 024.62858515

Email: hitechqcfoods@gmail.com



## PHIẾU KIỂM NGHIỆM

Số: 314T9-18/G

Tên mẫu : BIO OPTIMUM GOLD  
Mã số mẫu : 3151G18  
Nơi gửi mẫu : CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NAPHARCO  
Địa chỉ : Km 22, QL 5, TT Bàn Yên Nhân, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.  
Ngày nhận mẫu : 25/09/2018  
Thời gian thử nghiệm : Từ 25/09/2018 đến 01/10/2018  
Yêu cầu kiểm tra : Theo phiếu yêu cầu kiểm nghiệm.  
Tình trạng mẫu khi nhận và mở niêm phong: Nhân đầy đủ; rõ ràng.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Phương pháp thử
1.01	Tổng số bào tử nấm men - nấm mốc	cfu/g	KPH LOD = 10	TCVN 8275-2 : 2010
1.02	E.Coli	MPN/g	KPH LOD = 3,0	TCVN 6846 : 2007
1.03	Coliform	MPN/g	KPH LOD = 3,0	TCVN 4882 : 2007
1.04	Cl.Perfringens	cfu/g	KPH LOD = 10	TCVN 4991 : 2005
1.05	Staphylococcus aureus	MPN/g	KPH LOD = 3,0	TCVN 7927 : 2008
1.06	Salmonella	/25g	KPH	TCVN 4829 : 2005
1.07	Bacillus cereus	cfu/g	KPH LOD = 10	TCVN 4992 : 2005
1.08	Chì (Pb)	ppm	0,29	TCVN 8126 : 2009
1.09	Cadimi (Cd)	ppm	KPH LOD = 0,01	TCVN 8126 : 2009
1.10	Hàm lượng Acid amin tổng	mg/gói	56,4	USP 38 - HPLC
1.11	Hàm lượng L-Lysine	mg/gói	20,2	USP 38 - HPLC
1.10	Hàm lượng Vitamin B6	mg/gói	0,50	TCVN 9513 : 2012
1.11	Hàm lượng Vitamin B2	mg/gói	0,52	TCVN 8975 : 2011

KPH: là không phát hiện

Nam Định, ngày 02 tháng 10 năm 2018

Phòng Kiểm tra chất lượng

Giám đốc trung tâm

Vũ Phương Thảo



GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM

LÊ TUẤN ANH

### Ghi chú:

- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị với mẫu gửi.
- Thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp
- Không được sao chép một phần kết quả này khi chưa được sự đồng ý của PTN.
- Phòng thí nghiệm sẽ không nhận khiếu nại về kết quả thử nghiệm nếu hết thời gian lưu hoặc không có mẫu lưu.
- Thời gian lưu mẫu: Nếu không có yêu cầu đặc biệt thời gian lưu mẫu 05 ngày kể từ ngày trả kết quả.